

SỰ LÃNH ĐẠO CỦA TỈNH ỦY NGHỆ AN TRONG CAO TRÀO CÁCH MẠNG 1930-1931

TRẦN VĂN HẰNG

Ủy viên Trung ương Đảng, Bí thư Tỉnh uỷ Nghệ An

Trong cao trào cách mạng 1930-1931, cùng với Hà Tĩnh, Nghệ An trở thành trận địa chính trong cuộc diễn tập đầu tiên của cách mạng nước ta dưới sự lãnh đạo của Đảng Cộng sản Việt Nam.

Sau sự kiện thành lập Đảng (3-2-1930), ngày 24-2-1930, Ban Chấp hành lâm thời Trung ương Đảng ra Quyết nghị công nhận Đông Dương Cộng sản Liên đoàn (do phái tả của Đảng Tân Việt lập ra ở Nghệ - Tĩnh) gia nhập Đảng Cộng sản Việt Nam. Tháng 3-1930, Địa bộ phận Trung ương lâm thời Trung Kỳ được thành lập. Hai Ban Chấp hành lâm thời Đảng bộ Đảng Cộng sản Việt Nam tại Nghệ An ra đời: Tỉnh bộ Vinh và Tỉnh bộ Nghệ An. Các đoàn thể quần chúng xung quanh Đảng cũng được củng cố theo phương châm vừa đấu tranh vừa phát triển tổ chức. Các cuộc đấu tranh của công nhân và nông dân đến lúc này đã gắn kết với nhau, phát triển theo phương hướng, mục tiêu của các tổ chức cộng sản vạch ra. Hoà nhịp với phong trào đấu tranh của nhân



Tượng đài công nông binh tại ngã ba Bến Thuỷ, Nghệ An

dân cả nước, công- nông Nghệ An đã vùng lên mạnh mẽ cả ở thành thị và nông thôn. Từ cuối năm 1929 đến tháng 4-1930, trong toàn tỉnh đã nổ ra 15 cuộc đấu tranh, trong đó có 5 cuộc bãi công của công nhân Vinh - Bến

Thủy, 9 cuộc của nhân dân các huyện Thanh Chương và Anh Sơn.

Hòng ngăn chặn phong trào đấu tranh ngày một dâng cao, chính quyền thực dân ra sức tầm nã, bắt bớ, giam cầm, xử án nhiều chiến sỹ yêu nước và cách mạng.

Để hướng dẫn quần chúng đấu tranh có kết quả, ngày 18-3-1930, các tổ chức Đảng kêu gọi tất cả các tầng lớp nhân dân công nhân, công chức, học sinh, binh lính, phu kéo xe, người buôn bán nhỏ, công chức gia nhập tổ chức cách mạng như Công hội đỏ, Nông hội đỏ, Sinh hội đỏ, Binh hội đỏ... để đấu tranh đòi quyền lợi thiết thực hàng ngày; đồng thời kêu gọi nhân dân hãy *“mau mau tỉnh dậy, đoàn kết nhau lại làm cách mạng đánh đổ đế quốc chủ nghĩa Pháp, đánh đổ Nam triều phong kiến chế độ, đánh đổ tư bản thoả hiệp. Dựng chính phủ liên hiệp công - nông - binh”*.

Nhân ngày 1-5-1930, Đảng Cộng sản Việt Nam phát động các hoạt động kỷ niệm ngày Quốc tế Lao động. Đây là lần đầu tiên ngày Quốc tế Lao động được tổ chức ở Việt Nam.

Hoà vào các cuộc đấu tranh ở nhiều nơi trong toàn quốc, tại Vinh - Bến Thủy đã nổ ra cuộc biểu tình lớn của công - nông nội, ngoại thành. Cuộc biểu tình này do đồng chí Lê Mao (Ủy viên Trung ương Đảng, phụ trách Tỉnh bộ Vinh) trực tiếp chỉ đạo, cùng các đồng chí Hoàng Trọng Tri, Nguyễn Lợi. Được chuẩn bị chu đáo, sáng 1-5-1930, 1.200 nông dân tại các làng Yên Dũng, Lộc Đa và Đức Thịnh (nay là xã Hưng Lộc, thành phố Vinh), An Hậu, Đức

Hậu (nay là xã Nghi Ân, Nghi Đức, thành phố Vinh), Song Lộc, Tân Hợp (nay thuộc huyện Nghi Lộc) cùng một số nông dân Nghi Xuân (Hà Tĩnh) biểu tình kéo vào Vinh để phối hợp với công nhân các nhà máy đấu tranh đòi thực dân Pháp phải thực hiện các yêu sách như: đòi tăng lương, giảm sưu thuế, ngày làm tám giờ...

Vì nhà cầm quyền không đáp ứng những yêu cầu tối thiểu của đoàn biểu tình nên quần chúng tiếp tục đấu tranh. Viên Công sứ Pháp ở Vinh đã huy động lính đến canh gác, bảo vệ các nhà máy và sai Tri phủ Hưng Nguyên đưa lính đến ngăn cản, nhưng binh lính đã không bắn vào quần chúng và đoàn biểu tình tiến về phía Nhà máy Trường Thi. Công nhân trong nhà máy bị vây hãm, số công nhân ngoài nhà máy nhập vào đoàn biểu tình và kéo về Bến Thủy. Tại đây, thực dân Pháp đã đàn áp cuộc biểu tình, chúng đã giết hại 6 chiến sỹ của ta và làm bị thương 18 người; hơn 100 đồng bào bị chúng bắt, nhiều người trong số đó bị đưa về giam tại Nhà lao Vinh.

Cuộc biểu tình ngày 1-5-1930 ở Vinh - Bến Thủy cho thấy *“lần đầu trong lịch sử cách mạng xứ ta, công - nông - binh bắt tay nhau giữa trận tiền”*¹. Cũng trong ngày 1-5-1930, cùng với Vinh - Bến Thủy, ở Thanh Chương đã nổ ra hai cuộc đấu tranh lớn:

Tại Trường tiểu học Pháp-Việt Thanh Chương, trên 100 học sinh đã tập hợp tại quán Ngũ Phúc (thôn Võ Liệt) để tổ chức kỷ niệm ngày Quốc tế Lao động. Sau đó diễu hành thị uy xung quanh huyện lỵ, đi qua huyện đường Thanh Chương, hô các

khẩu hiệu đòi bỏ các hình phạt vô lý trong nhà trường và miễn sưu, giảm thuế cho dân cày. Cuộc mít tinh diễn ra chứng tỏ phong trào học sinh, sinh viên đã phát triển về nông thôn và đã hoà nhập vào làn sóng đấu tranh chung do Đảng Cộng sản lãnh đạo.

Cũng thời điểm đó, ở Hạnh Lâm (Thanh Chương) đã nổ ra cuộc biểu tình của 3.000 nông dân thuộc các làng La Mạc, Hạnh Lâm, Đức Nhuận đòi lại ruộng đất và đường đi mà Nguyễn Tường Viễn (tức Ký Viễn) chiếm đoạt. Ký Viễn khiếp sợ, bỏ trốn; nông dân đã đốt phá toàn bộ dinh cơ của y, khói lửa ngút trời, tiếng hò reo vang dậy cả một vùng.

Hai hôm sau, Công sứ Pháp và Tổng đốc Nghệ An cùng Án sát, Thương tá, Tri huyện Thanh Chương đưa lính khố xanh về Hạnh Lâm để đàn áp. Trước tình hình đó, hơn 1.500 dân chúng ở đồn điền Ký Viễn và các địa phương lân cận đã đổ ra bao vây quân lính, đòi thực hiện các yêu sách của dân và đòi miễn sưu, giảm thuế, quân cấp công điền. Bọn chúng vừa dụ dỗ, vừa hăm dọa nhưng không sao phá được vòng vây của đoàn người biểu tình. Chúng đã điên cuồng xả súng vào những người dân, làm 18 người chết và 17 người bị thương.

Sau đó là những vụ bắt bớ kéo dài, các trại giam huyện và Nhà lao Vinh chật ních tù nhân.

Sau ngày 1-5-1930, các cấp uỷ đã phát truyền đơn phản đối thực dân Pháp và tay sai đàn áp cuộc biểu tình và kêu gọi nhân dân tiếp tục đấu tranh chống thực dân, phong kiến. Tờ "*Người lao khổ*" số ra

ngày 2-5-1930 nhấn mạnh: "*Cuộc đấu tranh ở An Nam đã đến ngày quyết liệt, mỗi người trong anh em, chị em phải chết thì lại có hàng vạn anh em, chị em khác kế tiếp, dù đế quốc Pháp giở thói hung ác đến đâu cũng không thể ngăn trở phong trào cách mạng được*".

"Đừng về cả nước mà xét, ngày 1-5-1930 có ý nghĩa rất quan trọng vì đây là lần đầu tiên vô sản Đông Dương xông pha lửa đạn để biểu dương tình đoàn kết cách mạng quốc tế của mình và nhiều người đã hy sinh"².

Các bộ phận in ấn tăng cường in báo, truyền đơn để phân phát nội bộ và rải, dán khắp mọi nơi. Cờ đỏ búa liềm xuất hiện ngày càng nhiều trên các cây cao, nóc đình, gây phấn chấn trong lòng dân chúng và làm cho kẻ địch phải run sợ.

Ngày 1-5-1930 được coi là mốc khởi đầu cho cao trào cách mạng 1930-1931 do Đảng Cộng sản Việt Nam lãnh đạo.

Từ ngày 1-5-1930 đến cuối tháng 8-1930, tại Nghệ An đã có hàng loạt cuộc đấu tranh của công nhân Vinh - Bến Thủy và nông dân ở các huyện dưới sự lãnh đạo của các cấp bộ Đảng.

Các hình thức và phương pháp đấu tranh phổ biến là rải truyền đơn, treo cờ đỏ, mít tinh, biểu tình, đưa yêu sách, đình công, bãi công... Trong các cuộc biểu tình đã bắt đầu xuất hiện các đội tự vệ, nhưng hầu hết quần chúng đã biểu tình tay không, chưa mang theo gậy gộc, giáo mác.

Phong trào đấu tranh đã có sự kết hợp chặt chẽ, nhịp nhàng giữa công nhân và

nông dân, tạo nên sự tác động tương hỗ, thúc đẩy lẫn nhau dưới sự chỉ đạo của các cấp bộ đảng. Các cuộc bãi công kéo dài của công nhân đều nhận được sự ủng hộ rộng rãi của nông dân và dân nghèo thành thị. Trong khi bãi công, hàng trăm công nhân trở về làng cùng tham gia các cuộc đấu tranh của nông dân. Trong từng cuộc đấu tranh đã có sự kết hợp khéo léo các khẩu hiệu đấu tranh kinh tế với đấu tranh chính trị, nâng cao dần ý thức giác ngộ của quần chúng. Ngay từ các cuộc biểu tình trong ngày 1-5-1930 đã mang tính chất chính trị rõ rệt và càng về sau, tính chất chính trị càng đậm nét, thể hiện trong các khẩu hiệu, yêu sách của các cuộc biểu tình.

Ưu điểm nổi bật của phong trào cách mạng giai đoạn này là đề ra được mục tiêu đấu tranh cụ thể qua các khẩu hiệu sát hợp, đáp ứng rất đúng yêu cầu thiết thực của mỗi tầng lớp nhân dân; hình thức và phương pháp đấu tranh linh hoạt, có tổ chức chặt chẽ.

Phương thức đấu tranh mới mẻ của công nông Nghệ - Tĩnh đã làm cho kẻ thù phải lúng túng trong cách đối phó. Khâm sứ Trung Kỳ Saten (Chatel) đã thừa nhận trong bản báo cáo gửi Chính phủ Pháp ngày 5-7-1930: *“Lâu nay, chúng ta chỉ mới biết đến những phương pháp hoạt động của các đảng cách mạng cũ. Lần này, các quan lại hình như lúng túng, bối rối về sự tổ chức hoàn hảo của Cộng sản theo kiểu châu Âu... Tình thế ấy đã đặt chúng ta vào tình trạng đôi đường khó xử, hoặc là nghiêm trị thì không sao tránh khỏi bị phản*

*đổi, và có thể bị cô lập, hoặc có thể có thái độ khoan hồng thì bị dư luận cho chúng ta là bất lực, yếu đuối”*³.

Bất ngờ trước làn sóng đấu tranh mạnh mẽ với những hình thức mới của dân Xứ Nghệ, thực dân Pháp buộc phải nói lỏng chính sách cai trị, giải quyết một số yêu sách của công nhân, nông dân, viên chức.

Để chống tư tưởng vội thoả mãn với những kết quả đã đạt được, Đảng chủ trương cổ vũ quần chúng tiếp tục đấu tranh mạnh mẽ hơn. Báo *“Người lao khổ”* ngày 13-7-1930 đã kêu gọi: *“Rời đây để quốc sẽ cải lương cho anh em ít nhiều quyền lợi, song chỉ là để anh em đừng phản đối nó thôi. Chỉ khi nào anh em đứng dậy làm cách mạng cộng sản đánh đổ đế quốc thì mới hết khổ sở”*.

Mặc dù chính quyền thực dân tìm mọi cách ngăn chặn, nhưng từ cuối tháng 8-1930, phong trào cách mạng ở Nghệ - Tĩnh đã phát triển vượt bậc, với các cuộc đấu tranh ngày càng quyết liệt. Mở đầu là cuộc đấu tranh của hơn 3.000 nông dân huyện Nam Đàn, ngày 30-8-1930.

Hôm sau, ngày 1-9-1930, tại Thanh Chương diễn ra cuộc biểu tình quy mô lớn gồm trên 2 vạn nông dân cả 5 tổng kéo về huyện lỵ áp đảo Tri huyện, buộc y phải tháo chạy. Đoàn biểu tình đập phá huyện đường, phá trại giam, giải thoát tù nhân, đập phá đại lý rượu ty của Pháp. Chính quyền bị vô hiệu hoá. Bộ máy hào lý các tổng, xã, thôn như rắn mắt đầu, lần lượt quy hàng cách mạng. Xã bộ nông (tức chính quyền Xô viết nông dân) lên nắm

quyền ở thôn, xã. Xô viết Nghệ - Tĩnh ra đời từ đó. Nhiều xã trong hai tỉnh Nghệ An, Hà Tĩnh lập chính quyền Xô viết.

Như vậy, nếu cuộc biểu tình ngày 1-5-1930 ở Vinh - Bến Thủy được coi là sự kiện “đứng đầu dậy trước” mở màn cho cao trào cách mạng 1930-1931 thì cuộc biểu tình lịch sử ngày 1-9-1930 ở huyện Thanh Chương, tỉnh Nghệ An được coi là mốc mở đầu đánh dấu sự ra đời của Xô viết Nghệ - Tĩnh, đỉnh cao của cao trào cách mạng 1930-1931 dưới sự lãnh đạo của Đảng Cộng sản Việt Nam.

Tỉnh ủy Nghệ An đã đánh giá sự kiện 1-9-1930 ở Thanh Chương như sau: *“Cuộc biểu tình dữ dội này chưa từng thấy có ở An Nam bao giờ, đã đưa anh em công nông đến một thời kỳ mới, thời kỳ đấu tranh kịch liệt chống lại tư bản đế quốc và địa chủ phong kiến, thời kỳ công nông phải hy sinh cho cách mạng để đòi quyền sống và quyền tự do”*⁴.

Trong khi phong trào ở nông thôn phát triển mạnh mẽ, cũng trong ngày 1-9-1930, tại Vinh - Bến Thủy, Tổng Công hội Vinh đã kịp thời phát động công nhân các nhà máy tổng bãi công để phối hợp hành động với nông dân Thanh Chương, Nam Đàn. Hưởng ứng lời kêu gọi của Tổng Công hội Vinh, ngày 2-9-1930, dưới sự lãnh đạo của Chi bộ Đảng, công nhân Nhà máy Diêm Bến Thủy tiếp tục đấu tranh đòi chủ thực hiện các yêu sách: tăng lương, bớt giờ làm, đòi phát xạ phòng để tắm rửa, đòi lắp quạt máy và sơn cửa kính cho đỡ nóng. Những yêu sách đó không được chủ nhà

máy giải quyết, công nhân liền tuyên bố bãi công.

Sau những cuộc đấu tranh quyết liệt của công nhân các nhà máy ở Vinh - Bến Thủy và những cuộc tổng biểu tình với quy mô lớn có trang bị vũ khí thô sơ của nông dân hai huyện Nam Đàn và Thanh Chương, phong trào cách mạng ở Nghệ - Tĩnh phát triển lên đến đỉnh cao với sự ra đời của các Xô viết thôn xã; chính quyền thực dân bị rung chuyển, hào lý ở cơ sở mất hiệu lực, quyền cai quản nông thôn thuộc về Xã bộ nông.

Mặc dù chính quyền thực dân tìm mọi cách ngăn chặn, nhưng phong trào cách mạng vẫn trên đà phát triển. Ngày 12-9-1930, khoảng 8.000 nông dân thuộc ba tổng Phù Long, Thông Lạng (huyện Hưng Nguyên) và Nam Kim (Nam Đàn) tỉnh Nghệ An tiến hành mít tinh, biểu tình quy mô lớn. Cuộc biểu tình dưới sự lãnh đạo của Tỉnh bộ Vinh, trực tiếp là các đồng chí Lê Doãn Sửu, Nguyễn Phúc. Mặc dù bị một toán lính hăm dọa, trời lại mưa to, nhưng đoàn biểu tình vẫn giữ nghiêm hàng ngũ tiến về huyện lỵ Hưng Nguyên.

Khi đoàn biểu tình kéo đến Thái Lão, máy bay của thực dân Pháp nhào xuống nhà đạn, trút bom vào đoàn biểu tình, làm nhiều người chết và bị thương. Cùng lúc đó, bọn lính từ Vinh lên đàn áp, cuộc biểu tình phải giải tán. Buổi chiều, khi bà con nông dân ra khâm liệm và chôn cất những đồng bào đã hy sinh, máy bay giặc Pháp lại đến tàn sát một lần nữa. Số người thiệt mạng lên tới 217 người và 125 người bị

thương. Ngoài ra, chúng còn bắt bớ, giam cầm hàng chục người.

Vụ tàn sát cực kỳ dã man, vô nhân đạo này đã làm chấn động dư luận trong nước và quốc tế. Ngày 12-9-1930 trở thành ngày kỷ niệm Xô viết Nghệ - Tĩnh hằng năm.

Để quốc Pháp âm mưu dập tắt nhanh chóng ngọn lửa Xô viết Nghệ - Tĩnh bằng bom đạn, nhưng chúng đã thất bại. Ngọn lửa căm thù càng sục sôi trong lòng hàng triệu người, và làn sóng đấu tranh càng dâng cao.

Từ giữa tháng 9-1930, khắp nơi trong tỉnh đã diễn ra các cuộc mít tinh, biểu tình, truy điệu đồng bào hy sinh ở Thái Lão ngày 12-9. Lớn nhất là lễ truy điệu do Tỉnh uỷ tổ chức ở làng Lộc Đa (nay thuộc xã Hưng Lộc, Thành phố Vinh) và ở Chợ Cồn (Thanh Chương). Cuộc mít tinh và lễ truy điệu ở chợ Cồn có hàng chục ngàn quần chúng tham dự và hàng trăm tự vệ đỏ bảo vệ. Tỉnh uỷ Nghệ An và Hà Tĩnh phát truyền đơn, đăng báo ca ngợi tinh thần đấu tranh của quần chúng; đồng thời lên án tội ác của thực dân Pháp và tay sai.

Truyền đơn xuất hiện nhiều nơi. Nội dung các truyền đơn lên án tội ác tày trời của thực dân Pháp và kêu gọi quần chúng đấu tranh: *"Anh em, chị em hãy cùng với Đảng Cộng sản họp thành một hàng trận để chống lại với chính sách tàn ác của đế quốc Pháp và đòi quyền tự do..."*

1- *Không được đụng đến nông dân Nghệ-Tĩnh!*

2- *Không được đuổi công nhân xã Đệ Thập!*

3- *Không được bắn giết các cuộc biểu tình!*

4- *Không được ném bom tàn sát!*

Đánh đổ chính sách khủng bố

Đánh đổ đế quốc Pháp và Nam triều

Đòi quyền độc lập cho nước Việt Nam!

Đảng Cộng sản Việt Nam"⁵.

Cuối tháng 10-1930, Đại hội đại biểu Đảng bộ Nghệ An lần thứ nhất được tổ chức tại làng Đồng Xuân (nay thuộc xã Xuân Tường, Thanh Chương). Cấp trên phái một đại biểu về dự và chỉ đạo Đại hội.

Thành công của Đại hội Đảng bộ tỉnh trong thời điểm nước sôi lửa bỏng có ý nghĩa vô cùng quan trọng. Nếu không có sự lãnh đạo chỉ đạo sát sao, kịp thời của các cấp bộ đảng thì phong trào sẽ không tránh khỏi sa vào xu hướng manh động và rất dễ bị kẻ địch dập tắt nhanh chóng.

Chính quyền Xô viết ở thôn, xã mà nòng cốt là các đảng viên đã tiến hành chia ruộng đất công, tiền lúa công cho dân cày. Chấm dứt việc nộp thuế cho chính quyền thực dân phong kiến, đồng thời các Xô viết buộc các tổng lý phải trả lại cho dân các khoản tiền thuế đã thu, buộc các chủ nợ phải cho hoãn nợ, giảm tô và bỏ các khoản tô phụ cho nông dân. Nhiều nơi, Xã bộ nông đã tổ chức đắp đập, đào mương, tát nước chống hạn.

Bộ máy chính quyền thực dân phong kiến cùng những luật lệ của chúng bị phá bỏ, chính quyền Xô viết thực hiện quyền tự do dân chủ cho nhân dân như tự do đi học, nam nữ bình đẳng trong hôn nhân,... Các đội tự vệ đỏ được thành lập để trấn áp,

trùng trị bọn phản cách mạng, bảo vệ trị an trong thôn xóm. Các Xô viết ra sức bài trừ những hủ tục mê tín dị đoan... Hội Phụ nữ giải phóng lập các nhóm hộ sản giúp nhau lúc sinh đẻ. Đặc biệt, việc học chữ quốc ngữ được coi trọng.

Dưới sự lãnh đạo của các cấp bộ đảng, các Xô viết đã gắn đầu tranh chống khủng bố với chống đầu thú, in và phát truyền đơn, tài liệu tuyên truyền, vạch trần âm mưu, thủ đoạn thâm độc của địch, cổ vũ quần chúng đấu tranh. Do đó, trước sự khủng bố trắng hết sức tàn bạo của thực dân Pháp, phong trào không bị dập tắt nhanh, bước vào thời kỳ bảo vệ, củng cố lực lượng, chuẩn bị cho cuộc đấu tranh mới.

Ở Nghệ An, nhiều vùng Xô viết vẫn tồn tại cho đến tháng 3-1931. Tại Thanh Chương, có nơi chính quyền Xô viết vẫn giữ được tới tháng 10-1931.

Trước những âm mưu thủ đoạn thâm độc của kẻ địch, để duy trì vai trò và uy tín của Đảng, đập tan mọi luận điệu tuyên truyền phản cách mạng của địch, Tỉnh ủy Nghệ An cùng các cấp bộ đảng đã đặc biệt chú trọng công tác tư tưởng, mở các lớp huấn luyện chính trị ngắn ngày, sử dụng mọi phương tiện tuyên truyền, cổ động để củng cố, nâng cao giác ngộ cách mạng cho quần chúng.

Nét nổi bật trong thời kỳ này là báo chí của Đảng xuất hiện, rất kịp thời và phong phú. Các báo *Người lao khổ*, *Công nông bình*, *Chỉ đạo*, *Vô sản*, *Tranh đấu*. Tỉnh ủy Nghệ An có báo *Tiến lên*. Huyện ủy Hưng

Nguyên có báo *Sản nghiệp*, Nam Đàn có báo *Giác ngộ*, Thanh Chương có báo *Nhà quê*, Anh Sơn có báo *Guồng vô sản*, Quỳnh Lưu có báo *Tia sáng*, *Lao động*, Nghi Lộc có báo *Dân nghèo*.

Ngoài báo chí, thơ ca cách mạng phát triển xuất hiện ngày càng nhiều. Trong những năm 1930-1931, thơ văn Xô viết Nghệ - Tĩnh được lưu truyền rộng rãi trong quần chúng với nhiều thể loại phong phú: thơ ca, hò vè, diễn văn, cổ động, câu đối, văn điệu, văn truy điệu... Thơ văn Xô viết Nghệ - Tĩnh có tác dụng phản ánh phong trào cách mạng, ca ngợi tinh thần đấu tranh oanh liệt của quần chúng, giáo dục sâu sắc lý tưởng đấu tranh cho một xã hội tương lai, tự do, hạnh phúc, vừa tố cáo tội ác, vạch trần âm mưu, thủ đoạn của đế quốc - phong kiến.

Song song với công tác tư tưởng, công tác tổ chức cũng được các cấp bộ đảng chú trọng. Từ tháng 3-1931, Xứ ủy Trung Kỳ đã quyết định giải thể Tỉnh bộ Vinh, lập ra Khu ủy Vinh và Khu ủy Bến Thủy trực thuộc Xứ ủy Trung Kỳ; sáp nhập một số chi bộ thuộc Đảng bộ Nghi Lộc và Hưng Nguyên (trước thuộc Tỉnh bộ Vinh) vào Đảng bộ Nghệ An. Ở một số huyện lập ra các phân bộ đảng để chỉ đạo từng vùng cho sát thực tế.

Những biện pháp tư tưởng và tổ chức trên đã góp phần xây dựng, củng cố, bảo vệ tổ chức đảng và duy trì phong trào cách mạng.

Mặc dù bị khủng bố trắng, ở hầu khắp các vùng Xô viết, kể từ đầu năm đến giữa

năm 1931, các tổ chức đảng và tổ chức quần chúng vẫn phát triển với tốc độ nhanh.

Công tác binh vận đã được chú trọng. Trong Thông cáo ngày 29-4-1931, Ban Thường vụ Tỉnh ủy Nghệ An vạch rõ: Mỗi chi bộ phải ra một đồng chí chuyên trách về việc liên lạc với lính trong một thời gian ngắn ngủi sắp tới đây. Huyện bộ nào, phân chi bộ nào cũng phải tổ chức cho được cơ sở trong quân lính. Dùng tình cảm dân tộc mà kéo cho được quảng đại quần chúng lính theo ảnh hưởng của Đảng. Theo tinh thần Thông cáo, các cấp bộ đảng đã dùng mọi hình thức tuyên truyền giác ngộ anh em binh lính người Việt và cả người nước ngoài. Sau đó tại Vinh xuất hiện những truyền đơn bằng ba thứ tiếng Đức, Pháp, Việt kêu gọi binh lính ủng hộ cách mạng Việt Nam.

Thực dân Pháp lầm tưởng rằng chúng có thể nhanh chóng đàn áp được “loạn cộng sản” ở Nghệ - Tĩnh, song thực tế chúng đã phải chật vật hàng nửa năm, điều lính, tăng quân, dùng cả máy bay ném bom và tiến hành nhiều thủ đoạn mà vẫn chưa kiểm soát được các vùng có phong trào cách mạng phát triển. Chúng đã phải thú nhận trên tờ báo *Công luận* xuất bản tại Sài Gòn: *“Chúng ta không thể ngăn chặn được phong trào đó bằng bạo lực vũ trang, bởi vì toàn thể dân chúng chống lại chính quyền và quan lại, bởi vì quân đội đàn áp rút khỏi thì những người còn sống sót trong các làng lại từ bụi rậm và đáy sông nhảy ra tổ chức lại các Xô viết”*.

Khoảng giữa năm 1931, thực dân Pháp đã tăng cường quân số lên gấp nhiều lần. Ngày 24-4-1931, chúng điều 400 lính khố đỏ từ Hà Nội vào Vinh. Chúng còn điều lính khố xanh từ các nơi về và dựng lên ở Nghệ - Tĩnh 123 đồn binh và đồn bang tá (cả Nghệ - Tĩnh có tới 100 tên bang tá). Ngoài ra, còn có 6 đồn lính lê dương ở 6 vùng xung yếu: Vinh - Bến Thủy, Nam Đàn, Thanh Chương, Đức Thọ, thị xã Hà Tĩnh. Có chỗ dựa, bọn quan lại, hào lý phản động ngóc đầu dậy cấu kết với thực dân Pháp đàn áp phong trào cách mạng, bắt bớ tràn lan. Đến đầu năm 1932, riêng Nghệ An đã có tới 6.681 người bị giam cầm, gần 1.500 người bị giết hại.

Trong tình hình địch đánh phá ráo riết bằng nhiều thủ đoạn tinh vi, xảo quyệt, cơ quan Xứ ủy Trung Kỳ vẫn tồn tại trong sự bảo vệ khôn khéo của quần chúng cách mạng Vinh - Bến Thủy.

Cuối năm 1931, các vùng Xô viết bị thu hẹp dần, đảng viên, cán bộ và quần chúng bị bắt, bị giết nhiều. Số cán bộ mới được bổ sung thay thế còn thiếu kinh nghiệm hoạt động bí mật. Những chỉ thị của cấp trên không về cơ sở được nhanh như trước. Nhiều nơi không biết linh hoạt thay đổi cách thức đấu tranh, còn máy móc rập khuôn, kéo quần chúng dàn hàng ngang biểu tình, làm bộc lộ lực lượng, vô tình tạo cơ cho địch tàn sát. Nhiều chi bộ đảng lúng túng về phương pháp hoạt động.

Cao trào cách mạng mà đỉnh cao là Xô viết Nghệ - Tĩnh đã gây tiếng vang lớn trong cả nước và trên thế giới. Nó đã “góp

phần tăng thêm ảnh hưởng cộng sản trong các thuộc địa, nhất là các nước phương Đông”⁶ và nâng cao địa vị của Đảng ta trên trường quốc tế. Trong phiên họp ngày 11-4-1931, Hội nghị toàn thể lần thứ 11 Ban Chấp hành Quốc tế Cộng sản đã công nhận Đảng Cộng sản Đông Dương là Phân bộ độc lập của Quốc tế Cộng sản. “Thắng lợi của Đảng ta trong cao trào cách mạng 1930-1931 là Đảng đã thực hiện được khối liên minh công - nông, do đó đã giành được quyền lãnh đạo cách mạng cho giai cấp công nhân”⁷.

Trong lãnh đạo đấu tranh, Đảng bộ Nghệ An đã tạo ra được sự phối hợp chặt chẽ và nhịp nhàng giữa phong trào công nhân và nông dân, thường xuyên tác động, hỗ trợ, thúc đẩy nhau cùng phát triển. Đó là sự liên minh tự giác, có tổ chức giữa hai giai cấp chủ lực của cách mạng dưới sự lãnh đạo thống nhất của Đảng bộ.

Trong thời kỳ đầu của cao trào cách mạng 1930-1931, Đảng bộ đã đề ra được những khẩu hiệu sát đúng, phù hợp với nguyện vọng và quyền lợi thiết thân hằng ngày của các tầng lớp nhân dân nên đã nhanh chóng tạo được phong trào đấu tranh sôi nổi khắp thành thị và nông thôn. Nhiều cuộc biểu tình có tổ chức đã giành được thắng lợi, đạt được mục tiêu đề ra. Chính quyền thực dân đã phải chấp nhận một số yêu sách của nhân dân.

Tuy nhiên, điểm yếu của các cấp bộ đảng ở Nghệ An là chưa lôi cuốn được tất cả các tầng lớp nhân dân vào cuộc đấu tranh, tạo thành mặt trận rộng rãi chống đế

quốc - phong kiến. Về phương pháp đấu tranh, các cấp ủy đảng đã không nhạy bén để kịp thời lãnh đạo quần chúng thay đổi hình thức đấu tranh để bảo vệ tổ chức, bảo vệ tính mạng quần chúng. Càng về cuối phong trào, tính chất mạnh động của nông dân, tiểu tư sản bộc lộ ra càng đậm nét. Điều đó đã vô tình tạo cơ cho địch tàn sát một cách dã man các vùng “đỏ”.

Thực tiễn sinh động từ cao trào cách mạng 1930-1931 mà đỉnh cao là Xô viết Nghệ - Tĩnh đã để lại cho Đảng bộ Nghệ An và Đảng bộ Hà Tĩnh cùng toàn Đảng những bài học vô cùng sâu sắc, cả những bài học thành công và chưa thành công trong lãnh đạo và chỉ đạo phong trào.

1. *Văn kiện Đảng (1930-1935)*, Ban Nghiên cứu Lịch sử Đảng Trung ương xuất bản, H, 1977, T.1, tr. 51

2. Hồng Thê Kông: *Sơ thảo lịch sử phong trào cộng sản Đông Dương*

3. Hồ sơ lưu tại Văn phòng Tỉnh ủy Nghệ An

4. *Văn kiện Đảng bộ Đảng Cộng sản Việt Nam tỉnh Nghệ An*, tr.49

5. Theo *Văn kiện Đảng bộ Đảng Cộng sản Việt Nam tỉnh Nghệ An*, tr.55

6. *Văn kiện Đảng (1930-1945)*, Ban Nghiên cứu lịch sử Đảng Trung ương, Hà Nội, 1977, T.1, tr.289

7. Trường - Chinh: *Tiến lên dưới lá cờ của Đảng*, ST, H, 1963, tr.9.